

MA TRẬN CÂU HỎI KIỂM TRA HỌC KÌ 1 - MÔN SINH HỌC 11
THỜI GIAN 45 PHÚT - NĂM HỌC: 2024-2025

Dạng thức	Ví dụ	Năng lực Sinh học						
		Nhận thức Sinh học			Tìm hiểu TGS		Vận dụng kiến thức, kĩ năng	
		Biết	Hiểu	V. dụng	Hiểu	V. dụng	Hiểu	V. dụng
PHẦN A. TN 1 LC đúng (18cx0,25đ)	Bài 4	3 (NT1)		1 (NT 6-8)				
	Bài 5	3 (NT1)	1 (NT 2-5)		1 (TH1-2)		1 (VD1)	
	Bài 6		1 (NT 2-5)	1 (NT 6-8)		1(TH3-5)		
	Bài 8	4 (NT1)						1 (VD2)
Số câu		10c	2c	2c	1c	1c	1c	1c
PHẦN B. TN 4 LC Đúng/Sai (4cx1,0đ)	Bài 4						1(VD1-2)	
	Bài 5	1(NT1-8)						
	Bài 6						1(VD1-2)	
	Bài 8				1(TH1-5)			
Số câu/ý		1c/4 ý hỏi			1c/4 ý hỏi		2c/8 ý hỏi	
PHẦN C. TN điền số (6cx0,25đ)	Bài 4	1(NT1-8)						
	Bài 5	1(NT1-8)			1(TH1-5)			
	Bài 6						1(VD1-2)	
	Bài 8	1(NT1-8)			1(TH1-5)			
Số câu		3c			2c		1c	

BẢNG ĐẶC TẢ KIỂM TRA HỌC KÌ 1 - MÔN SINH HỌC 11**THỜI GIAN 45 PHÚT - NĂM HỌC: 2024-2025**

STT	Chương	Nội dung	Mức độ kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi		
				Dạng 1	Dạng 2	Dạng 3
1	Trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở thực vật	Quang hợp ở thực vật	Nhận biết NT1 - Phát biểu được khái niệm quang hợp ở thực vật. NT1 - Viết được phương trình quang hợp. NT1 - Nêu được vai trò của quang hợp ở thực vật (vai trò đối với cây, với sinh vật và sinh quyển).	3		1
			Thông hiểu NT2 - Trình bày được vai trò của sắc tố trong việc hấp thụ năng lượng ánh sáng. NT2 - Nêu được các sản phẩm của quá trình biến đổi năng lượng ánh sáng thành năng lượng hoá học (ATP và NADPH). NT2 - Nêu được các con đường đồng hoá carbon trong quang hợp. NT4 - Trình bày được vai trò của sản phẩm quang hợp trong tổng hợp chất hữu cơ (chủ yếu là tinh bột), đối với cây và đối với sinh giới. VD1 - Vận dụng hiểu biết về quang hợp để giải thích được một số biện pháp kĩ thuật và công nghệ nâng cao năng suất cây trồng.		1	
			Vận dụng NT6 - Chứng minh được sự thích nghi của thực vật C4 và CAM trong điều kiện môi trường bất lợi.	1		

			NT6 - Phân tích được ảnh hưởng của các điều kiện đến quang hợp (ánh sáng, CO₂, nhiệt độ). NT6 - Phân tích được mối quan hệ giữa quang hợp và năng suất cây trồng. TH4 - Thực hành, quan sát được lục lạp trong tế bào thực vật; nhận biết, tách chiết các sắc tố (chlorophyll a, b; carotene và xanthophyll) trong lá cây. TH3 - Thiết kế và thực hiện được các thí nghiệm về sự hình thành tinh bột; thải oxygen trong quá trình quang hợp.			
2	Hô hấp ở thực vật	Nhận biết NT1 - Nêu được khái niệm hô hấp ở thực vật. NT1 - Viết được phương trình hô hấp	3			
		Thông hiểu NT2- Trình bày được sơ đồ các giai đoạn của hô hấp ở thực vật. NT4 - Phân tích được ảnh hưởng của điều kiện môi trường đến hô hấp ở thực vật. TH1- Đề xuất được vấn đề được nhắc đến trong tình huống thực tế được đưa ra, đặt được các câu hỏi liên quan đến tình huống đó. TH2- Đề xuất được các giả thuyết liên quan đến trong tình huống thực tiễn được đưa ra và phát biểu được các giả thuyết nghiên cứu đó. VD1 - Vận dụng được hiểu biết về hô hấp giải thích các vấn đề thực tiễn (ví dụ: bảo quản hạt và nông sản, cây ngập úng sẽ chết,...).	3	1	1	
		Vận dụng				1

			NT6 - Phân tích được vai trò của hô hấp ở thực vật. NT6 - Phân tích được mối quan hệ giữa quang hợp và hô hấp. NT7- Nhận ra và chỉnh sửa được những điểm sai khi đưa ra các giả thuyết nghiên cứu, khi thao tác làm thí nghiệm			
3	Trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở động vật	Dinh dưỡng và tiêu hoá ở động vật	Thông hiểu NT4 - Trình bày được quá trình dinh dưỡng bao gồm: lấy thức ăn; tiêu hoá thức ăn; hấp thu chất dinh dưỡng và đồng hoá các chất. NT5 - Dựa vào sơ đồ (hoặc hình ảnh), trình bày được hình thức tiêu hoá ở động vật chưa có cơ quan tiêu hoá; động vật có túi tiêu hoá; động vật có ống tiêu hoá.	1		
			Vận dụng NT6 - Giải thích được vai trò của việc sử dụng thực phẩm sạch trong đời sống con người. TH5 - Thực hiện tìm hiểu được các bệnh về tiêu hoá ở người và các bệnh học đường liên quan đến dinh dưỡng như béo phì, suy dinh dưỡng. VD2- Vận dụng được hiểu biết về hệ tiêu hoá để phòng các bệnh về tiêu hoá.	2	1	1
4		Vận chuyển các chất trong cơ thể động vật	Nhận biết NT1 - Trình bày được khái quát hệ vận chuyển trong cơ thể động vật. Nêu được một số dạng hệ vận chuyển ở các nhóm động vật khác nhau. NT1- Dựa vào hình ảnh, sơ đồ, mô tả được cấu tạo và hoạt động của hệ mạch.	4		1

			NT1 - Kể được các bệnh thường gặp về hệ tuần hoàn. NT 1 - Dựa vào hình ảnh, sơ đồ, phân biệt được các dạng tuần hoàn ở động vật: tuần hoàn kín và tuần hoàn hở; tuần hoàn đơn và tuần hoàn kép.			
			Thông hiểu TH2 - Thực hành: Đo được huyết áp ở người và nhận biết được trạng thái sức khỏe từ kết quả đo. TH2 - Sử dụng được ngôn ngữ để biểu đạt kết quả thực hành đo huyết áp, đếm nhịp tim, tính tự động của tim, vai trò của dây thần kinh giao cảm và đối giao cảm; tìm hiểu được tác động của adrenalin đến hoạt động của tim. TH2- Đánh giá được ý nghĩa việc xử phạt người tham gia giao thông khi sử dụng rượu, bia.		1	1
			Vận dụng VD2 - Vận dụng hiểu biết về tuần hoàn để phòng các bệnh về hệ tuần hoàn	1		
Tổng:				18	4	6